

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
Khoa Kinh tế Quốc tế
-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Họ và tên: Nguyễn Xuân Thiên (Phụ trách chính)

- Chức danh, học hàm, học vị: TIẾN SĨ, GVC
- Cơ quan công tác: Khoa Kinh tế Quốc tế, Trường Đại học Kinh tế, ĐHQG Hà Nội
- Địa chỉ liên hệ: thiennx@vnu.edu.vn ĐTCQ: 04.7 547 506 – 408
ĐTNR: 04.8622998, DD: 0912 189 554
- Các hướng nghiên cứu chính: Các lý thuyết và chính sách thương mại quốc tế; Kinh tế đối ngoại Việt Nam; Hợp tác kinh tế giữa Nhật Bản với các nước ASEAN.

1.2. Họ và tên: Nguyễn Thị Vũ Hà

- Học vị: Thạc sỹ. Giảng viên
- Thời gian: 8:30- 16:30, Phòng Bộ môn, Nhà E4 Trường ĐH Kinh tế- ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
- Địa chỉ liên hệ: hantv@vnu.edu.vn, ĐT: 8264828 hoặc 0904223229
- Các hướng nghiên cứu chính: Thương mại quốc tế; Hợp tác kinh tế ở Đông Á (Thương mại, Tài chính, Đầu tư)

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Thương mại quốc tế (TMQT)
- Mã môn học: INE 3001
- Số tín chỉ: 3
- Môn học: Bắt buộc
- Các môn học tiên quyết: Kinh tế quốc tế
- Các môn học kế tiếp: Kỹ thuật nghiệp vụ trong ngoại thương; Thương mại điện tử.
- Yêu cầu đối với môn học: Sinh viên biết cách tìm tài liệu qua internet và đọc được tài liệu bằng tiếng Anh.
- Tổng số giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45

- + Số giờ tín chỉ lý thuyết: 28
- + Số giờ tín chỉ thảo luận và bài tập: 14
- + Số giờ tín chỉ tự học: 3
- Địa chỉ Bộ môn phụ trách: Phòng Bộ môn, Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN

3. Mục tiêu của môn học

Kết thúc môn học, sinh viên phải đạt được:

- *Kiến thức*: Trang bị những kiến thức cơ bản về TMQT như: Những vấn đề chung về TMQT, một số lý thuyết và các công cụ của chính sách TMQT, vai trò của Thương mại đối với sự phát triển và các định chế điều tiết hoạt động thương mại trên phạm vi toàn cầu.

- *Kỹ năng*: Biết vận dụng các mô hình lý thuyết để giải thích các hiện tượng thực tế, dự báo xu hướng phát triển và phân tích chính sách TMQT. Khả năng làm việc nhóm và thuyết trình về các vấn đề liên quan đến TMQT. Người học có thể tham mưu, tư vấn cho các cấp lãnh đạo trong việc xây dựng chính sách ngoại thương phù hợp với xu thế mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế.

- *Thái độ, chuyên cần*: Nâng cao được ý thức trách nhiệm của người học, nghiêm túc trong học tập, hình thành ý tưởng đam mê trong khám phá những vấn đề về TMQT và khát vọng làm giàu.

4. Tóm tắt nội dung của môn học

TMQT là môn học trang bị cho sinh viên ngành Kinh tế đối ngoại những kiến thức cơ bản bao gồm lý luận và thực tiễn về TMQT. Kết cấu của môn học bao gồm những nội dung như sau:

Những vấn đề chung về TMQT: bản chất, đặc điểm, những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT, các xu hướng phát triển của thương mại, vai trò của thương mại quốc tế đối với sự phát triển kinh tế. Nghiên cứu các lý thuyết và các công cụ của chính sách TMQT. Phân tích các điều kiện thương mại ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế và các chiến lược phát triển kinh tế liên quan đến thương mại. Giới thiệu khái quát về Khu vực Thương mại tự do ASEAN (AFTA) và Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Phân tích những cơ hội và thách thức đối với Việt Nam khi gia nhập AFTA và WTO. Một số vấn đề về nghiệp vụ thương mại quốc tế.

5. Nội dung chi tiết môn học

Lời mở đầu

CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TMQT

1.1. Hoạt động trao đổi hàng hoá và buôn bán kiểm chênh lệch giá giữa các quốc gia

- 1.1.1. TMQT là gì?
- 1.1.2. Hoạt động trao đổi hàng hoá và buôn bán để kiếm lời
- 1.1.3. Vì sao các nước lại phải buôn bán với nhau?

1.2. Những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT

- 1.2.1. Xu hướng hoà bình hợp tác vì sự tiến bộ và sự phát triển
- 1.2.2. Chuyển sang cơ sở công nghệ mới có tính toàn cầu
- 1.2.3. Xu hướng khu vực hoá và toàn cầu hoá
- 1.2.4. Chuyển sang kinh tế thị trường và mở cửa
- 1.2.5. Xu hướng hình thành và phát triển các công ty xuyên quốc gia (TNCs)
- 1.2.6. Khu vực châu Á- Thái Bình Dương trở thành trung tâm phát triển kinh tế mới của thế giới

1.3. Tác động của các xu hướng đối với TMQT

- 1.3.1. Xu thế phát triển của thương mại
- 1.3.2. Tác động tới chuyển dịch cơ cấu hàng hoá
- 1.3.3. Tác động tới cạnh tranh

1.4. Vai trò của thương mại đối với sự phát triển kinh tế

- 1.4.1. Thương mại đối với tăng trưởng kinh tế
- 1.4.2. Thương mại với vấn đề công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
- 1.4.3. Các vai trò khác

1.5. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và kết cấu của môn học

- 1.5.1. Đối tượng nghiên cứu
- 1.5.2. Phương pháp nghiên cứu
- 1.5.3. Kết cấu của môn học

Tóm tắt

Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản

Câu hỏi ôn tập và bài tập

CHƯƠNG 2: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA LÝ THUYẾT THƯƠNG MẠI TỪ CỔ ĐIỂN ĐẾN TÂN CỔ ĐIỂN

2.1. Khái quát nội dung lý thuyết lợi thế tuyệt đối và Lý thuyết lợi thế so sánh

2.1.1. Lý thuyết lợi thế tuyệt đối

2.1.2 . Lý thuyết lợi thế so sánh

2.2. Sự giống nhau và khác nhau giữa lý thuyết lợi thế tuyệt đối và Lý thuyết lợi thế so sánh

2.2.1 Sự giống nhau

2.2.2 Sự khác nhau

2.3 Lý thuyết Thương mại Tân cổ điển

2.3.1. Hạn chế của lý thuyết lợi thế so sánh của Ricardo

2.3.2. Lý thuyết chi phí cơ hội

2.3.3. Giới hạn khả năng sản xuất với chi phí cơ hội không đổi

2.3.4. Phân tích lợi ích của thương mại với chi phí cơ hội không đổi

2.4. Ưu điểm và hạn chế của lý thuyết thương mại Tân cổ điển

2.4.1. Ưu điểm

2.4.2. Hạn chế

Tóm tắt

Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản

Câu hỏi ôn tập và bài tập

CHƯƠNG 3: LÝ THUYẾT HIỆN ĐẠI VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

3.1. Lý thuyết chuẩn về TMQT

3.1.1. Giới hạn khả năng sản xuất với chi phí cơ hội tăng

3.1.2. Tỷ lệ biên của sự di chuyển (MRT)

3.1.3. Đường cong bàng quan đại chúng và tỷ lệ thay thế biên (MRS)

3.1.4. Phân tích cơ sở và lợi ích từ thương mại với chi phí cơ hội tăng

3.2. Lý thuyết cung - cầu liên quan đến thương mại

3.2.1. Quan hệ cung - cầu, đường cong cung

3.2.2. Tỷ lệ thương mại

3.3. Các lý thuyết thương mại khác và thương mại trong nội bộ ngành công nghiệp

3.3.1. Các lý thuyết thương mại khác

3.3.2. Thương mại trong nội bộ ngành công nghiệp

Tóm tắt

Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản

Câu hỏi ôn tập và bài tập

CHƯƠNG 4: THUẾ QUAN - MỘT HÌNH THỨC HẠN CHẾ TMQT

4.1. Các hình thức tính thuế nhập khẩu

4.1.1. Thuế quan tính theo lượng

4.1.2. Thuế quan tính theo giá trị

4.1.3. Thuế ưu đãi

4.2. Đo lường mức độ của thuế quan

4.2.1. Tỷ lệ thuế quan trung bình không cân đo

4.2.2. Tỷ lệ thuế quan trung bình cân đo

4.3. Phân tích tác động của thuế quan

4.3.1. Trong trường hợp một nước nhỏ

4.3.2. Trong trường hợp một nước lớn

4.4. Tỷ lệ bảo hộ hiệu quả với nhiều yếu tố đầu vào

4.4.1. Khái niệm tỷ lệ bảo hộ hiệu quả (ERP)

4.4.2. Công thức tính tỷ lệ bảo hộ hiệu quả

4.5. Thuế quan tối ưu

4.5.1. Khái niệm, ý nghĩa của thuế quan tối ưu và sự trả đũa

4.5.2. Minh họa thuế quan tối ưu và sự trả đũa bằng đồ thị

Tóm tắt

Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản

Câu hỏi ôn tập và bài tập

CHƯƠNG 5: CÁC HÀNG RÀO THƯƠNG MẠI PHI THUẾ QUAN VÀ CÁC KHÍA CẠNH KINH TẾ CỦA CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI

5.1. Các hàng rào thương mại phi thuế quan.

5.1.1 Định lượng

5.1.2 Những hàng rào phi thuế quan không định lượng

5.2. Các chính sách nội địa bổ sung ảnh hưởng đến thương mại

5.2.1. Từ phía chính phủ.

5.2.2. Từ phía các doanh nghiệp.

5.3. Các khía cạnh kinh tế của chính sách thương mại

5.3.1. Lý lẽ về chính sách bảo hộ thương mại

5.3.2. Chính sách thương mại làm giảm đói nghèo

Tóm tắt

Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản

Câu hỏi ôn tập và bài tập

CHƯƠNG 6: THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VÀ SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

6.1. Quan hệ giữa lý thuyết thương mại và sự phát triển kinh tế

6.1.1. Lý thuyết thương mại và sự phát triển

6.1.3. Thực tiễn của thương mại quốc tế

6.2. Điều kiện thương mại và sự phát triển kinh tế

6.2.1. Các điều kiện thương mại

6.2.2. Những lý do dẫn đến suy giảm điều kiện thương mại ở các nước đang phát triển

6.3. Các chiến lược phát triển kinh tế liên quan đến thương mại

6.3.1. Chiến lược công nghiệp hoá dựa vào thay thế nhập khẩu- những thuận lợi và khó khăn

6.3.2. Chiến lược công nghiệp hoá hướng về xuất khẩu- những thuận lợi và khó khăn

*** Nghiên cứu trường hợp (Case study): Hàn Quốc thực hiện thành công chiến lược công nghiệp hoá hướng về xuất khẩu**

Tóm tắt

Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản

Câu hỏi ôn tập

CHƯƠNG 7: KHU VỰC THƯƠNG MẠI TỰ DO ASEAN (AFTA) VÀ TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI (WTO)

7.1. KHU VỰC THƯƠNG MẠI TỰ DO ASEAN (AFTA)

7.1.1. Giới thiệu khái quát về ASEAN và AFTA

7.1.2. Mục tiêu, nội dung và tác động của AFTA đối với các nước thành viên

7.1.2. Tiến trình hội nhập của Việt Nam

7.2. Những vấn đề chung về WTO

7.2.1. Giới thiệu về WTO

7.2.2. Lịch sử hình thành và phát triển WTO

7.2.3. Các thành viên của WTO

7.2.4. Khung khổ pháp lý của WTO

7.2.5. Những đặc trưng cơ bản của WTO

7.3. Các hiệp định và cơ chế vận hành của WTO

7.3.1. Các hiệp định của WTO

7.3.2. Cơ chế vận hành của WTO

Tóm tắt

Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản

Câu hỏi ôn tập và bài tập

CHƯƠNG 8: NGHIỆP VỤ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

8.1. Đánh giá và phân tích thị trường

8.1.1. Sàng lọc thị trường

8.1.2. Nghiên cứu thị trường

8.2. Thủ tục và thực hiện xuất nhập khẩu

8.2.1. Lập kế hoạch xuất khẩu

8.2.2. Phương thức thanh toán xuất khẩu

8.2.3. Thủ tục xuất khẩu

8.2.4. Giao hàng xuất khẩu

8.2.5. Thủ tục nhập khẩu

8.3. Quản lý tài chính xuất khẩu và kế hoạch chiến lược toàn cầu

8.3.1. Nghiệp vụ tự bảo hiểm tiền tệ

8.3.2. Kế hoạch chiến lược toàn cầu

Tóm tắt
Các khái niệm và thuật ngữ cơ bản
Câu hỏi ôn tập

6. Học liệu

6.1. Học liệu bắt buộc

1. Nguyễn Xuân Thiên: Thương mại quốc tế (Giáo trình lưu hành nội bộ), Khoa Kinh tế, ĐHQGHN, Hà Nội 2004.
2. Nguyễn Thành Danh: Thương mại quốc tế (Vấn đề cơ bản), Nhà xuất bản Lao động - Xã hội 2005
3. Paul. R.Krugman - Maurice Obstfeld: Kinh tế học quốc tế: Lý thuyết và chính sách, NXBCTQG, Hà Nội - 1996.

6.2. Học liệu tham khảo:

- 4.Dominick Salvatore: International Economics (senventh edition), Part one: International Trade Theory, Publisher: John Wiley & Sons 2000.
5. Bộ Thương mại: Tài liệu bồi dưỡng: Các cam kết gia nhập tổ chức Thương mại Thế giới của Việt Nam, Hà Nội, năm 2007.
6. Đỗ Đức Bình (Chủ biên): Giáo trình Kinh tế quốc tế, NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội – 2005.
- 7.Nguyễn Duy Bật (Chủ biên): Giáo trình Thương mại Quốc tế, Đại học Kinh tế Quốc dân, NXB Thống kê, Hà Nội - 1997.
8. Hoàng Thị Chinh (Chủ biên): Giáo trình Kinh tế quốc tế, NXB Thống kê, 2005
9. Đặng Đình Đào & Trần Văn Bảo (Đồng chủ biên): Giáo trình kinh tế thương mại (Dành cho chuyên ngành Quản trị kinh doanh – thương mại quốc tế), NXB Đại học kinh tế Quốc dân, 2007.
10. Ngụy Kiệt – Hạ Diệu: Bí quyết cắt cánh của bốn con Rồng nhỏ, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội 1993.
11. Nguyễn Mai: Hội nhập kinh tế với thế giới: Vấn đề và giải pháp, Tạp chí cộng sản, số 5, 2000.
12. Ngân hàng Thế giới: Sổ tay về: Phát triển, Thương mại & WTO, NXBCTQG, Hà Nội - 2004.
13. Đỗ Hoài Nam, Trần Đình Thiên: Xu hướng toàn cầu hoá và tác động của nó đến Việt Nam, Tạp chí những vấn đề Kinh tế Thế giới, số 2 (58), 1999.
14. Nguyễn Trần Quế (Chủ biên): Lựa chọn sản phẩm và thị trường trong ngoại thương thời kỳ công nghiệp hoá của các nền kinh tế Đông Á, NXBCTQG, Hà Nội-2000.
15. Lê Văn Toàn, Trần Hoàng Kim, Phạm Huy Tú: Kinh tế NICs Đông Á - Kinh nghiệm đối với Việt Nam, NXB Thống kê, Hà Nội – 1992.
16. Nguyễn Xuân Thắng: Khu vực mậu dịch tự do ASEAN và tiến trình hội nhập của Việt Nam, NXB Thống kê, Hà Nội, 1999.

17. Bùi Tất Thắng: WTO thường thức, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội - 2006
18. Nguyễn Xuân Thiên & Khu Thị Tuyết Mai: Việt Nam trong xu hướng khu vực hoá và toàn cầu hoá, Báo cáo khoa học tại hội nghị Thế giới lần thứ XV của Hiệp hội nghiên cứu tương lai thế giới từ 27/9 đến 3/10/1997 ở Brisbane (Australia), 1997.
19. Võ Thanh Thu: Quan hệ kinh tế quốc tế, NXB Thống kê, 2005.
20. Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế: Tìm hiểu Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), NXBCTQG, Hà Nội - 2004
21. Dự án hỗ trợ thương mại đa biên: Hỏi đáp về WTO, Hà Nội-2006.

- Các Website tham khảo:

- <http://www.mpi.gov.vn> (Bộ Kế hoạch & Đầu tư)
- <http://www.mofa.gov.vn> (Bộ Ngoại giao).
- <http://www.mot.gov.vn> (Bộ Thương mại).
- <http://www.mof.gov.vn> (Bộ Tài chính).
- <http://www.fistenet.gov.vn> (Bộ Thủy sản)
- <http://www.customs.gov.vn> (Tổng cục Hải quan).
- <http://www.vietrade.gov.vn> (Cục xúc tiến thương mại)
- <http://www.aseansec.org> (ASEAN – Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á).
- <http://www.wto.org> (WTO – Tổ chức thương mại Thế giới)
- <http://www.adb.org> (ADB – Ngân hàng phát triển châu Á)
- <http://worldbank.org> (World Bank – Ngân hàng thế giới
- <http://unctad.org.org> (UNCTAD – Diễn đàn Liên hợp quốc về thương mại và phát triển

7. Hình thức tổ chức dạy học

7.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học			Tổng cộng	Kiểm tra đánh giá
	Lên lớp		Tự nghiên cứu		
	Lý thuyết	Thảo luận			
1.Những vấn đề chung về TMQT	2	1	0	3	
2.Sự phát triển của lý thuyết TM từ Cổ điển đến Tân cổ điển	2	1	0	3	Bài tập cá nhân/tuần (5%)
3. Lý thuyết hiện đại về TMQT	1	1	1	3	
4.Lý thuyết hiện đại về TMQT (tiếp)	2	1	0	3	
5.Thuế quan-một hình thức hạn chế thương mại	2	1	0	3	Bài tập cá nhân/tuần (5%)
6.Thuế quan-một hình thức hạn chế thương mại (tiếp)	2	1	0	3	
7.Các hàng rào thương mại phi thuế quan và các khía cạnh kinh tế của chính sách thương mại	2	1	0	3	
8.Quan hệ giữa lý thuyết thương mại và sự phát triển kinh tế	1	2	0	3	Kiểm tra giữa kỳ (20%)
9.Điều kiện TM và các chiến lược phát triển kinh tế liên quan đến TM	2	1	0	3	
10. Nghiên cứu trường hợp của Hàn Quốc và thảo luận chương 6	1	1	1	3	
11. Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA)	2	1	0	3	
12. Những vấn đề chung WTO	2	1	0	3	
13. Các hiệp định và cơ chế vận hành của WTO	2	0	1	3	
14. Đánh giá và phân tích thị trường; Thủ tục & thực hiện XNK	2	1	0	3	
15. Quản lý tài chính xuất khẩu và KH. chiến lược toàn cầu. Ôn tập	2	1	0	3	
Tổng	27	15	3	45	

7.2. Lịch trình cụ thể cho từng nội dung

* Tuần 1: Những vấn đề chung về thương mại quốc tế

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	<p>* Giới thiệu đề cương và tổng quan môn học</p> <p>** Hướng dẫn phương pháp nghiên cứu và kiểm tra, đánh giá môn học. Chia nhóm học tập</p> <p>1. Hoạt động trao đổi hàng hóa và buôn bán kiểm chênh lệch giá giữa các quốc gia</p> <p>2. Những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT</p>	<p>1. Đọc trước đề cương môn học và tài liệu 1 (tr. 1-25), (2). Tr11- 35.</p> <p>2. Đọc tài liệu tham khảo (11), (13), (18) .</p>	- Đề cương và giáo trình TMQT gửi cho sinh viên trước 1 tuần kể từ buổi học đầu tiên
Thảo luận: nhóm 1 giờ	Giảng đường:	<p>3. Tác động của các xu hướng đối với TMQT</p> <p>4. Vai trò của thương mại đối với phát triển kinh tế.</p> <p>5. Đối tượng, phương pháp và kết cấu của môn học.</p>	<p>1. Chuẩn bị các câu hỏi đã nêu. tại học liệu 1</p> <p>2. Chuẩn bị các vấn đề khác (nếu có) .</p>	
Tự học	Ở nhà	<p>1. Đọc tài liệu như đã hướng dẫn</p> <p>2. Tìm một số vấn đề và ý tưởng nghiên cứu.</p>	Các nhóm chuẩn bị nghiên cứu về tác động của các xu hướng đến TMQT và có thể bổ sung các xu hướng khác (nếu có).	
Tư vấn	Phòng Bộ môn	Giải đáp các câu hỏi của sinh viên nếu có	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua email.	Cuối giờ làm việc của các ngày làm việc trong tuần

*** Tuần 2: Sự phát triển của lý thuyết thương mại từ Cổ điển đến Tân cổ điển**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	1. Khái quát nội dung lý thuyết lợi thế tuyệt đối và lý thuyết lợi thế so sánh 2. Sự giống nhau và khác nhau giữa lý thuyết lợi thế tuyệt đối và lý thuyết lợi thế so sánh. 3. Lý thuyết TM Tân cổ điển 4. ưu điểm và hạn chế của lý thuyết thương mại Tân cổ điển	1. Đọc trước học liệu (1) chương 2, từ tr.27 – 35. Học liệu (4). pp 29-57. 2. Mỗi nhóm chuẩn bị một ví dụ về giới hạn khả năng sản xuất của 2 quốc gia với chi phí không đổi và phân tích lợi ích của thương mại	So sánh sự khác nhau giữa lý thuyết thương mại Tân cổ điển với lý thuyết lợi thế so sánh của Ricardo
Thảo luận nhóm: 1 giờ	Giảng đường:	1. Chuẩn bị các yêu cầu đã nêu 2. Trả lời các câu hỏi từ 1 đến 5 của chương 2 của học liệu (1)	Tất cả sinh viên đều phải chuẩn bị trả lời câu hỏi từ 1 đến 5 học liệu (1) tr. 35.	Thời gian trình bày của mỗi nhóm không quá 15 phút.
Tự học	Ở nhà	Mỗi sinh viên phải đưa ra được một ví dụ bằng số về khả năng sản xuất với chi phí cơ hội không đổi của 2 quốc gia	Đọc thêm học liệu (4). pp 29-57. (8). Chương 2. Tr.40-71.	
KTDG		Hướng dẫn và giao bài tập cá nhân	Tất cả SV đều phải làm bài tập do GV nêu ra.	Bài tập cá nhân tuần 10%
Tư vấn	Nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của sinh viên nếu có	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua email.	Cuối giờ LV của các ngày làm việc trong tuần

*** Tuần 3 : Lý thuyết hiện đại về TMQT và thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 1 giờ	Giảng đường:	1. Lý thuyết chuẩn về TMQT 1.1. Giới hạn khả năng sản xuất với chi phí cơ hội tăng 1.2. Tỷ lệ biên của sự di chuyển (MRT) 1.3. Đường cong bàng quan đại chúng và tỷ lệ thay thế biên (MRS) 1.4. Phân tích cơ sở và lợi ích từ TM với chi phí cơ hội tăng.	Đọc trước học liệu (1), tr 36- 45 Chuẩn bị các câu hỏi.	Tìm các tư liệu từ trang web: http://wto.org
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	Thảo luận các nội dung ở tiết 1.	Đọc học liệu (8), tr.72 - 88 và (4), tr.59 -79	
Tự nghiên cứu: 1 giờ	Giảng đường:	Lý thuyết chuẩn (Lý thuyết thương mại với chi phí cơ hội tăng)	Đọc và nghiên cứu học liệu (1), (2), (4) & (8) về lý thuyết chuẩn	
Tư vấn	Phòng bộ môn Nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

*** Tuần 4: Lý thuyết hiện đại về thương mại quốc tế (tiếp) và thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	2. Lý thuyết Cung-Cầu liên quan đến TM 3. Các lý thuyết TM khác và TM trong nội bộ ngành Công nghiệp	Đọc học liệu bắt (1) từ tr. 45 đến tr.56 và (4) từ tr.91 đến tr 117.	SV phải vẽ thành thạo các mô hình minh họa http://www.wto.org http://worldbank.org
Thảo luận 1 giờ	Giảng đường:	Sự phát triển của lý thuyết thương mại	Đọc trước tài liệu (3). Tr.35 -81	
Tự học	Ở nhà	Ôn tập lại nội dung từ 1 đến 3. Liên hệ với thực tiễn.	- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi chương 3 học liệu (1) ở tr. 55-56. - Làm bài tập do giáo viên nêu ra	
Tư vấn	Phòng bộ môn Nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

*** Tuần 5: Thuế quan-một hình thức hạn chế thương mại và thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	1. Các hình thức đánh thuế nhập khẩu 2. Đo lường mức độ của thuế quan 3. Phân tích tác động của thuế quan 4. Tỷ lệ bảo hộ hiệu quả với nhiều yếu tố đầu vào. 5. Thuế quan tối ưu	Đọc học liệu (1) tr. 57 - 82; (2).Từ tr.76 - tr.111; (8). Tr.121-149; (6).tr144- 167.	SV phải làm một số bài tập thực hành.
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	So sánh ưu điểm và hạn chế của các hình thức tính thuế nhập khẩu	Đọc trước học liệu như đã hướng dẫn	
Tự học	Ở nhà	Ôn lại các nội dung từ 1 đến 5 ở trên	Đọc học liệu (1) tr. 57 - 82; (2).Từ tr.76 - tr.111; (8). Tr.121-149; (6).tr144- 167.	
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

*** Tuần 6 : Thuế quan – một hình thức hạn chế thương mại (tiếp) và thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết : 2 giờ	Giảng đường:	4. Tỷ lệ bảo hộ hiệu quả với nhiều yếu tố đầu vào. 5. Thuế quan tối ưu	Đọc học liệu (1) tr. 57 - 82; (2).Từ tr.76 - tr.111; (8). Tr.121-149; (6).tr144- 167.	SV phải vẽ thành thạo các mô hình minh họa
Thảo luận chương 3: 1 giờ	Giảng đường:	So sánh lý thuyết chuẩn với lý thuyết thương mại Tân cổ điển	Đọc trước học liệu như đã hướng dẫn	
Tự học		Những vấn đề liên quan đến thuế quan	Vẽ sơ đồ và phân tích tác động của thuế quan trong trường hợp một nước lớn.	Nhận xét về tinh thần của sinh viên thảo luận bài
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Sinh viên gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

*** Tuần 7 : Các hàng rào thương mại phi thuế quan và các khía cạnh kinh tế của chính sách thương mại & thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	1. Các hàng rào thương mại phi thuế quan. 2. Các khía cạnh kinh tế của chính sách thương mại	Đọc học liệu bắt buộc (1) tr.74 đến tr. 82; (2). Tr:245- 274; (4).tr.281 - 293 và (8) chương V từ tr:150 – 191.	SV phải vẽ thành thạo các mô hình minh họa
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	Nội dung lý thuyết 1 & 2 và liên hệ với thực tiễn	Đọc trước học liệu như đã hướng dẫn	
Tự học	Ở nhà	Nghiên cứu nội dung chương 5 và liên hệ với thực tiễn.	Nghiên cứu lại bài giảng và đọc tài liệu tham khảo:(8); chi tiết như đã chỉ ra ở trên.	
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Sinh viên gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

*** Tuần 8 : Quan hệ giữa lý thuyết thương mại và sự phát triển kinh tế & thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 1 giờ	Giảng đường:	1. Lý thuyết TM và sự phát triển. 2. Thực tiễn của TMQT	Đọc học liệu bắt buộc (1) tr. 83 đến tr. 99 và tài liệu tham khảo (8) từ tr.231 đến tr.268.	SV phải vẽ thành thạo các mô hình minh họa
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	Liên hệ giữa lý luận và thực tiễn về vai trò của TM.	Phân tích tác động của TM quốc tế đối với tăng trưởng, đối với CNH, HĐH.	
Kiểm tra giữa kỳ: 1 giờ		Ôn tập và xem lại các dạng bài tập từ chương 1 đến chương 5		Kiểm tra giữa kỳ (20%)
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Sinh viên gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

*** Tuần 9 : Điều kiện TM và các chiến lược phát triển kinh tế liên quan đến thương mại & thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 2 giờ tín chỉ(2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	1. Các điều kiện TM. 2. Những lý do dẫn đến suy giảm điều kiện TM ở các nước đang phát triển 3. Chiến lược công nghiệp hoá dựa vào thay thế nhập khẩu 4. Chiến lược CNH hướng về xuất khẩu	Đọc học liệu 1 tr. 89 đến tr. 99 và học liệu (8). Chương VII. Tr.231-261; (4).pp 361- 397; (7). Tr. 139- 165 & (9). Tr.19-41.	SV phải nắm được công thức và nội dung của từng chiến lược.
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	Các nội dung lý thuyết từ 1 đến 4 ở trên	Đọc học liệu 1 tr. 89 đến tr. 99 và học liệu (8). Chương VII. Tr.231-261; (4).pp 361- 397; (7). Tr. 139- 165 & (9). Tr.19-41.	

Kiểm tra đánh giá				Nhận xét về ý thức sinh viên tham gia thảo luận
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Sinh viên gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

**** Tuần 10: Nghiên cứu trường hợp của Hàn Quốc và thảo luận chương 6***

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết: 01giờ	Giảng đường:	1. Khái quát về đất nước Hàn Quốc. 2. Nội dung của chiến lược CNH hướng về XK mà Hàn Quốc đã thực hiện. 3. Những thành công của việc thực hiện chiến lược CNH hướng về xuất khẩu.	Đọc học liệu (10). Tr.5- tr.58; (14).tr.111- tr.132; (15).tr.51- tr.73.	SV phải biết so sánh và liên hệ với Việt Nam
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	Thảo luận các vấn đề 1,2 & 3 ở trên.	Đọc học liệu (10). Tr.5- tr.58; (14).tr.111- tr.132; (15).tr.51- tr.73.	
Tự nghiên cứu: 1giờ	Giảng đường:	Liên hệ với thực tiễn Việt Nam		

Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Sinh viên gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	
---------------	---------------------	------------------------------------	--	--

*** Tuần 11: Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA) và thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết : 2 giờ	Giảng đường:	1. Giới thiệu khái quát về ASEAN & AFTA. 2. Mục tiêu, nội dung và tác động của AFTA đối với các nước thành viên 3. Tiến trình hội nhập của Việt Nam	Đọc học liệu (8).tr. 223- 228; học liệu (16) và (19).tr.74 -117.	
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	Nghiên cứu tài liệu tham khảo và liên hệ với thực tiễn, đồng thời nêu ý tưởng của cá nhân liên quan đến nội dung chương 6.	Đọc học liệu (8).tr. 223- 228 và học liệu (16).	
Kiểm tra đánh giá				
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Sinh viên gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

*** Tuần 12: Những vấn đề chung về WTO và thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị		Ghi chú
Lý thuyết 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	1. Giới thiệu chung về WTO 2. Lược sử hình thành và phát triển WTO 3. Các thành viên của WTO 4. Khung khổ pháp lý của WTO 5. Những đặc trưng cơ bản của WTO	Đọc trước học liệu: (1).tr.100 - 135; (5).tr.6-38; (17).tr.7- 68; (20) tr.23 -52; (21).tr.5 – 21.	Chuẩn bị các câu hỏi cho giảng viên và chia nhóm thảo luận...	Tìm các tư liệu từ các trang web: http://wto.org , http://www.nciec.gov.vn , http://www.mot.gov.vn ...
Xem phim tư liệu		Từ GATT đến WTO	Đọc kỹ các tài liệu về GATT (nguyên nhân ra đời, vai trò, ưu - nhược điểm của GATT) và nguyên nhân ra đời WTO		Thuyết minh tiếng Anh, phụ đề tiếng Việt
Thảo luận nhóm: 1 giờ		Các vòng đàm phán của GATT (tập trung vào các vấn đề đặt ra trong Vòng đàm phán Uruguay)			
Tự học		3. Đọc tài liệu như đã hướng dẫn 4. Tìm một số vấn đề và ý tưởng nghiên cứu.	Các nhóm chuẩn bị nghiên cứu về các ví dụ điển hình trong giải quyết tranh chấp của WTO và so sánh với GATT		
KTDG		Kiểm tra trắc nghiệm đầu giờ 10 phút. Chấm điểm thảo luận	Làm bài nghiêm túc, trung thực		
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV (nếu có)	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua email.		Cuối giờ LV của các ngày làm việc trong tuần

*** Tuần 13: Các hiệp định và cơ chế vận hành của WTO**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	1. Các hiệp định của WTO 2. Cơ chế vận hành của WTO	Đọc trước học liệu (5).tr.188-213. Chương 2, học liệu (20).tr.53 – 119. Chuẩn bị các câu hỏi cho giảng viên và thảo luận...	Tìm các tư liệu từ các trang web: http://wto.org , http://www.nciec.gov.vn , http://www.mot.gov.vn ...
Xem phim tư liệu		Cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại của WTO	- Đọc kỹ quy trình giải quyết tranh chấp thương mại của WTO - Nghiên cứu các tình huống liên quan tới tranh chấp thương mại trong WTO	Thuyết minh tiếng Anh, phụ đề tiếng Việt
Thảo luận nhóm: 1 giờ		Các nghiên cứu trường hợp về giải quyết tranh chấp trong WTO	- Chương 2 học liệu (20), tr.123 – 134. - Chuẩn bị trình bày bằng máy chiếu (power point)	Thời gian trình bày của mỗi nhóm không quá 15 phút
Tự học		1. Đọc tài liệu như đã hướng dẫn 2. Tìm một số vấn đề và ý tưởng nghiên cứu.	- Các nhóm chuẩn bị các nghiên cứu về các tác động của việc Việt Nam gia nhập WTO đối với Việt Nam	
Tư vấn	Phòng bộ môn	Giải đáp các câu hỏi của SV (nếu có)	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua email.	Cuối giờ LV của các ngày làm việc trong tuần

*** Tuần 14: Đánh giá và phân tích thị trường; thủ tục và thực hiện xuất nhập khẩu & thảo luận**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết 2 giờ tín chỉ (2 giờ trên lớp)	Giảng đường:	1. Đánh giá và phân tích thị trường 2. Thủ tục và thực hiện xuất nhập khẩu	- Đọc trước chương 13 học liệu (2).tr 339 – 353. Chương 15 học liệu (2). tr.379 – 415. - Chuẩn bị các câu hỏi cho giảng viên và thảo luận...	Tìm các tư liệu từ các trang web: http://wto.org , http://www.nciec.gov.vn , http://www.mot.gov.vn ...
Thảo luận : 1 giờ	Giảng đường:	1. Đọc tài liệu như đã hướng dẫn 2. Tìm một số vấn đề và ý tưởng nghiên cứu.		
KTDG		1. Giáo viên chấm điểm từng thành viên trong nhóm 2. Giáo viên và cả lớp nhận xét về chất lượng và rút kinh nghiệm của buổi thảo luận.	SV ghi chép những ưu điểm và hạn chế trong buổi thảo luận để có ý kiến đánh giá vào cuối buổi thảo luận.	
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV (nếu có)	Gửi câu hỏi và lịch hẹn cho giảng viên qua email.	Cuối giờ LV của các ngày làm việc trong tuần

Tuần 15 : Quản lý tài chính xuất khẩu và kế hoạch chiến lược toàn cầu. Ôn tập

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Yêu cầu SV chuẩn bị	Ghi chú
Lý thuyết : 2 giờ	Giảng đường:	1. Quản lý tài chính xuất khẩu 2. Kế hoạch chiến lược toàn cầu	Đọc trước học (2).Chương 16, tr.416 – 443; chương 18, tr.476 – 495.	
Thảo luận: 1 giờ	Giảng đường:	Thảo luận nội dung từ 1 đến 4 và liên hệ với thực tiễn, đồng thời nêu ý tưởng của cá nhân liên quan đến nội dung chương 8.	Đọc học liệu (19) chương 14, tr.403 - 470	
Tư vấn	Phòng bộ môn nhà E4	Giải đáp các câu hỏi của SV nếu có	Sinh viên gửi câu hỏi và lịch hẹn cho GV qua email	

8. Chính sách đối với môn học

- Thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu của môn học được ghi trong đề cương môn học;
- Các bài tập phải nộp đúng hạn;
- Đi học đầy đủ.
- Tích cực tham gia thảo luận và thảo luận nhóm trên lớp được khuyến khích cộng điểm vào bài kiểm tra giữa kỳ.
- Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của đề cương môn học;

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn học

9.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Theo dõi sinh viên đi học đầy đủ.
- Theo dõi và đánh giá sinh viên thảo luận và thảo luận nhóm trên lớp

9.2. Kiểm tra đánh giá định kỳ

* Trọng số các điểm thành phần môn học:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - Điểm chuyên cần.: | 10% |
| - Điểm bài tập cá nhân / tuần: | 10% |
| - Điểm kiểm tra giữa kỳ : | 20 % |
| - Điểm thi kết thúc môn học | 60% |

9.3. Tiêu chí đánh giá bài tập:

1. Bài tập cá nhân/ tuần

Mục đích của bài tập này là đánh giá kỹ năng nghiên cứu và khả năng làm việc độc lập của sinh viên. Các tiêu chí bao gồm:

- Nội dung: (a) Xác định vấn đề nghiên cứu rõ ràng; (b) Thể hiện được kỹ năng phân tích tổng hợp cần thiết ;(c) Có bằng chứng sử dụng tài liệu do giáo viên hướng dẫn.
- Hình thức: Ngôn ngữ chính xác, trích dẫn hợp lệ, trình bày đẹp và độ dài vừa phải (không quá 3 trang A4).

2. Bài kiểm tra giữa kỳ

Mục tiêu của bài tập này là đánh giá các kỹ năng nghiên cứu độc lập của sinh viên. Các chỉ tiêu đánh giá bao gồm:

- Khả năng hiểu vấn đề theo yêu cầu đề ra.
- Khả năng phân tích, đánh giá vấn đề.
- Biết kết hợp giữa lý luận và thực tiễn.

9.4. Lịch thi và Bài kiểm tra

- Lịch thi cuối kỳ do Phòng Đào tạo và nghiên cứu khoa học sắp xếp.
- Lịch kiểm tra giữa kỳ ghi trong lịch trình tuần 8 của đề cương môn học. Nếu có sự thay đổi giáo viên sẽ thông báo cho sinh viên trước 1 tuần.

Giảng viên biên soạn

Chủ nhiệm khoa

Duyệt

TS. Nguyễn Xuân Thiên

TS. Khu Thị Tuyết Mai

TS. Nguyễn Ngọc Thanh